

Số: 1200 /BGTVT-KHĐT

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2022

V/v báo cáo kết quả giải ngân, nhu cầu  
kéo dài kế hoạch đầu tư công năm 2021

Kính gửi: Các chủ đầu tư, các Ban quản lý dự án.

Thực hiện quy định tại Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công, Thông tư số 15/2021/TT-BTC ngày 18/02/2021 của Bộ Tài chính quy định về chế độ và biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công và làm cơ sở tổng kết phong trào thi đua theo chuyên đề “Đẩy mạnh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2021” ban hành theo Kế hoạch số 12031/HĐTĐKT-BGTVT ngày 12/11/2021 của Hội đồng thi đua khen thưởng, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) yêu cầu các đơn vị khẩn trương thực hiện một số nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả thực hiện, giải ngân và nhu cầu kéo dài các khoản kế hoạch đầu tư công được giao trong năm 2021 sang năm 2022:

a. Báo cáo kết quả giải ngân theo mẫu biểu quy định tại Thông tư số 15/2021/TT-BTC: kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân sang năm 2021 (tính đến ngày 31/12/2021) và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 (tính đến ngày 31/01/2022) để tổng hợp, báo cáo Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính theo quy định. *(Kết quả giải ngân phải có xác nhận của Kho bạc Nhà nước)*

b. Về nhu cầu kéo dài thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2021 sang năm 2022: Các đơn vị rà soát, thực hiện theo đúng quy định của Nghị định số 40/2020/NĐ-CP (Điều 48) để xác định nhu cầu tiếp tục kéo dài kế hoạch đầu tư công năm 2021 sang năm 2022; có báo cáo giải trình, làm rõ nguyên nhân không giải ngân hết số vốn kế hoạch đã giao; phân tích cụ thể các nội dung chi tương ứng với số vốn cần tiếp tục kéo dài sang năm 2022.

c. Thời gian gửi báo cáo: các cơ quan, đơn vị gửi về Bộ (qua Vụ KHĐT) trước ngày 18/02/2022 bằng văn bản và email theo địa chỉ tonghop.khdt@mt.gov.vn.

2. Các đơn vị chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về khả năng thực hiện hết số vốn đề nghị kéo dài. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo Bộ để có hướng dẫn kịp thời.

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Vụ Tài chính;
- Cục QLXD và CL CTGT;
- Lưu VT, KHĐT (05)HUYTQ.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**  
  
  
**Nguyễn Ngọc Đông**

## DANH SÁCH ĐƠN VỊ

STT	Tên đơn vị
1	Ban QLDA 2
2	Ban QLDA 6
3	Ban QLDA 7
4	Ban QLDA 85
5	Ban QLDA CTGT và NNPTNT Đắk Lắk
6	Ban QLDA đường Hồ Chí Minh
7	Ban QLDA đường sắt
8	Ban QLDA đường thủy
9	Ban QLDA Hàng hải
10	Ban QLDA Mỹ Thuận
11	Ban QLDA Thăng Long
12	Cục Đường sắt Việt Nam
13	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
14	Cục Hàng hải VN
15	Cục Hàng không VN
16	Sở GTVT Bà Rịa Vũng Tàu
17	Sở GTVT Bắc Kạn
18	Sở GTVT Bến Tre
19	Sở GTVT Cà Mau
20	Sở GTVT Cao Bằng
21	Sở GTVT Điện Biên
22	Sở GTVT Đồng Tháp
23	Sở GTVT Gia Lai
24	Sở GTVT Hà Giang
25	Sở GTVT Hà Nam
26	Sở GTVT Hà Tĩnh
27	Sở GTVT Hải Dương
28	Sở GTVT Hải Phòng
29	Sở GTVT Hậu Giang
30	Sở GTVT Hòa Bình
31	Sở GTVT Hưng Yên
32	Sở GTVT Kon Tum
33	Sở GTVT Lai Châu
34	Sở GTVT Lâm Đồng
35	Sở GTVT Lạng Sơn
36	Sở GTVT Lào Cai
37	Sở GTVT Nghệ An
38	Sở GTVT Ninh Bình
39	Sở GTVT Phú Yên
40	Sở GTVT Sơn La
41	Sở GTVT Thái Bình
42	Sở GTVT Thái Nguyên
43	Sở GTVT Thanh Hóa
44	Sở GTVT Thừa Thiên Huế
45	Sở GTVT Trà Vinh
46	Sở GTVT Yên Bái
47	Tổng công ty Đường sắt VN
48	Tổng cục Đường bộ VN
49	Tổng ty cảng Hàng không VN
50	Văn phòng Bộ GTVT